

Bản án số: 187/2022/HS-PT

Ngày: 06 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Long

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tào

Ông Mai Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Hoàng, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Ra, Kiểm sát viên.

Vào ngày 06 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình; Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử công khai (trực tuyến) vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 137/2022/TLPT-HS ngày 29- 03-2022 đối với bị cáo Đinh Xuân G, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HSST ngày 22-02-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đinh Xuân G, sinh ngày: 29-6-1979 tại huyện M, tỉnh Quảng Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn L1, xã M, huyện M, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Q, thị trấn N1, huyện B1, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Đinh Minh Đ và bà Đinh Thị N; có vợ Đặng Thị Tuyết L1, sinh năm 1973 (là bị hại trong vụ án); Có 3 người, lớn sinh năm: 2001, nhỏ sinh năm: 2007 (con riêng của G với vợ trước); Anh chị em ruột: có 09 người, G là con thứ 6 trong gia đình; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình cho đến nay; bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Xuân G: Luật sư Nguyễn Văn N - Văn phòng Luật sư C, Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Bị hại: Bà Đặng Thị Tuyết L1, sinh năm 1973, địa chỉ: Tổ dân phố Q, thị trấn N1, huyện B1, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/9/2021 tại Tổ dân phố Q, thị trấn N1, huyện B1, tỉnh Quảng Bình, Đinh Xuân G cãi nhau với vợ là Đặng Thị Tuyết L1, chị L1 đi lại trước mặt thách thức G chém mình. Đinh Xuân G bực tức nên đi ra phòng bếp lấy 01 con dao dài 42cm đến đứng trước cửa phòng ngủ và nói “*Mi thách tau à*” và cầm dao bằng tay phải, chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới trong tư thế đối diện trúng vào đỉnh đầu của chị L1, chị L1 dùng tay trái ôm đầu, kêu lên “*Mẹ ơi, máu ra rồi*” và đi về phía cửa phòng thì bị G cầm dao bằng tay phải, đứng đối diện chém tiếp một nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu phía bên phải. Chị L1 đi ra hành lang trước cửa, chạy về phía phòng bếp thì G quay người theo, đứng phía sau chém một nhát từ phải sang trái trúng vào phía sau vai phải của chị L1, chị L1 chạy về nhà bố, mẹ đẻ (sát nhà chị L1) kêu cứu thì gặp mẹ là bà Đoàn Thị N và em dâu là Hồ Thị S. Sau đó, G cầm con dao đi ngang qua sân nhà bà Đoàn Thị N (sinh 1946) theo hướng từ nhà G đi sang, bà Nhân hỏi “*Con đi đâu mà cầm dao vậy*” nhưng G im lặng không nói gì và đi ra ngoài. G đi đến vườn cao su gần nhà, ném con dao gây án tại đây và đi vào nhà của anh Phan Tuấn A để trốn. Chị Đặng Thị Tuyết L1 được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Nam - Cu Ba, Đồng Hới đến ngày 10/9/2021 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 88/TgT ngày 06/9/2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do:

Vết thương từ trán giữa đến đỉnh phải làm vỡ xương sọ vùng trán đỉnh phải đã được phẫu thuật lấy bỏ xương vỡ vụn, cắt lọc và khâu phục hồi vết thương bằng chỉ y tế; vết thương kích thước 14x0,1cm, gây nên hiện tại là: 12%.

Vết thương đỉnh phải đã được khâu bằng chỉ y tế, kích thước 7x0,1cm, gây nên hiện tại là: 02% (không hai phần trăm).

Xây sát bầm tím da sau vai phải kích thước 13x0,1cm, hiện tại chưa xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là 14% (mười bốn phần trăm).

- Cơ chế hình thành thương tích: Các vết thương nêu trên do vật sắc gây ra.
- Tính chất thương tích: Vết thương từ trán giữa đến đỉnh phải làm vỡ xương sọ vùng trán đỉnh phải gây nguy hiểm cho tính mạng. Các vết thương còn lại không gây nguy hiểm cho tính mạng.

Ngày 19/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Bình ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 03/QĐ - PC01 giám định bổ sung đối với thương tích của chị Đặng Thị Tuyết L1.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 108/TgT ngày 21/10/2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: *Xây xát bầm tím da sau vai phải để lại sẹo kích thước 8 x 0,1cm.*

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do: *Xây xát bầm tím da sau vai phải để lại sẹo kích thước 8 x 0,1cm, gây nên hiện tại là 02% (hai phần trăm).*

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do xây xát bầm tím da sau vai phải để lại sẹo kích thước 8 x 0,1cm với các thương tích tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 88/TgT ngày 06/9/2021, hiện tại là: 16% (mười sáu phần trăm).

* *Về dân sự:* Gia đình bị cáo Đinh Xuân G đã bồi thường số tiền 30.000.000 đ (ba mươi triệu đồng) tiền khám, chữa bệnh. Chị L1 nộp đơn xin bãi nại cho bị cáo Đinh Xuân G.

[2] Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HSST ngày 22-02-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân G phạm tội “*Giết người*”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Xuân G 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam, ngày 05/9/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí.

[3] Kháng cáo:

Ngày 25-02-2022 bị cáo Đinh Xuân G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, thành khẩn khai báo, không cung cấp tài liệu chứng cứ mới.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “*phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra*” để giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo khi phạm tội là do bị hại có lời lẽ xúc phạm, thách thức mà bị cáo nhất thời phạm tội, do đó đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về vợ chồng đoàn tụ chung sống với nhau.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung kháng cáo: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo G, giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng tỉnh Quảng Bình đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/9/2021, tại Tổ dân phố Q, thị trấn N1, huyện B1, tỉnh Quảng Bình, do vợ chồng xảy ra xích mích cãi vã, xúc phạm nhau nên Đinh Xuân G đã lấy 01 con dao từ phòng bếp ra dọa chị L1. Chị L1 đi lại trước mặt thách thức G chém mình, G bức xúc nói “*Mi thách tau à*” và cầm dao bằng tay phải, chém 03 nhát vào người chị L1. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là **16%** (*mười sáu phần trăm*). Trong đó, vết thương từ trán giữa đến đỉnh phải làm vỡ xương sọ vùng trán đỉnh phải, kích thước 14x0,1cm, tỷ lệ là 12% có khả năng gây nguy hiểm cho tính mạng. Hành vi dùng dao hung khí nguy hiểm, chém vào trán và đầu là những vị trí trọng yếu có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của con người. Bản án sơ thẩm đã quyết định bị cáo Đinh Xuân G đã phạm tội “*Giết người*” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm tính mạng của bị hại. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: đã

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; Gia đình bị cáo đã bồi thường cho chị Đặng Thị Tuyết L1 30.000.000 đồng và chị L1 đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt cho bị cáo. Bố của bị cáo là ông Đinh Minh Đ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, đây là những tình tiết giảm nhẹ, quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; hậu quả chết người chưa xảy ra, bị hại bị tổn hại sức khỏe 16% nên áp dụng thêm Điều 15 Bộ luật Hình sự. Người bào chữa cho rằng áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhưng xét thấy bị hại không có “*hành vi trái pháp luật*” trong trường hợp này.

Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, đồng thời áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 05 năm tù là đã xem xét theo hướng có lợi cho bị cáo, trên cơ sở đề nghị của bị hại mong muốn bị cáo sớm được về đoàn tụ gia đình. Do đó, mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm bị hại tiếp tục có ý kiến nhận lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhưng Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

[5] Về án phí: bị cáo Đinh Xuân G phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Xuân G; giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HSST ngày 22-02-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Xuân G 05 (năm) năm tù về tội “*Giết người*”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam, ngày 05-9-2021.

3. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đinh Xuân G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ I-Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cục Thi hành án dân sự t.Quảng Bình;
- Công an tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam Công an t. Quảng Bình;
- Bị cáo (TTG tổng đạt cho bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-...).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long